|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /UBND-NL5 | *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024* |
| V/v đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn các Chương trình MTQG và các Đề án, chính sách năm 2024 |  |
|  |  |
| Kính gửi: | - Các Sở, ban ngành, đơn vị cấp tỉnh;  - UBND các huyện, thành phố, thị xã. |

Để triển khai thực hiện và giải ngân nguồn vốn vốn các Chương trình MTQG và các Đề án, chính sách năm 2024, UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo tại các văn bản liên quan (các Văn bản: số 4863/UBND-NL5 ngày 21/8/2024, số 1751/UBND-NL5 ngày 01/4/2024, số 1709/UBND-VX2 ngày 29/3/2024, số 1525/UBND-NL5 ngày 22/3/2024, số 3803/UBND-NL5 ngày 03/7/2024). Tuy vậy, theo báo cáo của Sở Tài chính tại Văn bản số 4255/STC-NSHX ngày 25/9/2024 cho thấy: năm 2024, nguồn kinh phí thực hiện các chương trình MTQG, các Đề án, chính sách của tỉnh đã được UBND tỉnh phân bổ và cấp kinh phí từ đầu năm, nhưng tỷ lệ giải ngân đến ngày 15/9/2024 vẫn còn thấp[[1]](#footnote-1); cụ thể: các chương trình MTQG năm 2024 (bao gồm cả nguồn năm trước chuyển sang) mới chỉ đạt 21%; các đề án, chính sách của tỉnh ban hành đạt 45% dự toán (trong đó, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND đạt 4% kế hoạch, chính sách nông thôn mới theo Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND đạt 17% kế hoạch, chính sách hỗ trợ thực hiện bố trí dân cư theo Nghị quyết số 114/2023/NQ-HĐND chưa giải ngân,…); khối lượng xi măng đã giao nhận đạt 12.233 tấn, bằng 29% kế hoạch tỉnh giao.

Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn thực hiện các Chương trình MTQG và các Đề án, chính sách năm 2024 đảm bảo theo yêu cầu của Trung ương và của tỉnh; xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 4258/STC-NSHX ngày 25/9/2024, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành, đơn vị, địa phương tập trung thực hiện một số nội dung sau:

**I. Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia:**

1. Cơ quan Thường trực các Chương trình MTQG *(Sở Lao động thương binh và Xã hội - Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; Văn phòng UBND tỉnh - Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi)*:

- Chủ động phối hợp với các địa phương, đơn vị soát xét nguồn vốn được phân bổ nhưng chưa giải ngân, chậm giải ngân, từ đó kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn vướng mắc (nếu có) thuộc thẩm quyền, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn đúng quy định.

- Soát xét, tổng hợp kết quả thực hiện giải ngân các chương trình MTQG năm 2024; đề xuất của các đơn vị, địa phương về điều chỉnh kế hoạch vốn sự nghiệp đối với những dự án, nội dung thành phần của các chương trình đã phân bổ nhưng chưa giải ngân, giải ngân chậm hoặc không còn đối tượng để giải ngân (nếu có), gửi Sở Tài chính trước ngày 10/10/2024 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương được phân bổ vốn:

- Chủ động thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân nguồn vốn các Chương trình MTQG năm 2024 và nguồn năm 2023 chuyển sang (nếu có); đảm bảo sử dụng vốn tập trung, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, trùng lắp, lãng phí; không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, kịp thời giải ngân nguồn vốn ngay khi có khối lượng nghiệm thu, không tập trung thanh toán vào cuối năm; hoàn thiện hồ sơ quyết toán đối với công trình hoàn thành, đảm bảo tiến độ giải ngân nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia hoàn thành trước ngày 31/12/2024.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng nguồn vốn thực hiện các Chương trình MTQG tại các đơn vị và các xã, nhằm phát hiện những tồn tại, vướng mắc để kịp thời chấn chỉnh, đảm bảo nguồn vốn huy động được sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích, đối tượng, nội dung và chế độ quy định, đặc biệt là đối với nguồn vốn ngân sách trung ương và tỉnh phân bổ hỗ trợ các xã, đơn vị.

- Rà soát, đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình MTQG năm 2024 gửi Cơ quan Thường trực các chương trình MTQG theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 1525/UBND-NL5 ngày 22/3/2024 và Văn bản số 3803/UBND-NL5 ngày 03/7/2024.

**II. Đối với thực hiện các Đề án, chính sách tỉnh ban hành[[2]](#footnote-2):**

1. Đối với các chính sách đã được giao kinh phí trong dự toán ngân sách địa phương ngay từ đầu năm hoặc đã được tỉnh bổ sung kinh phí cho các địa phương:

- Các địa phương căn cứ nguồn kinh phí được phân bổ; căn cứ các quy định, quy trình thực hiện chính sách để chủ động triển khai thực hiện kịp thời, giải ngân kinh phí đảm bảo theo tiến độ yêu cầu, sử dụng kinh phí đúng đối tượng, đúng mục đích. Trong đó, đối với các chính sách hỗ trợ theo sản phầm đầu ra, địa phương khẩn trương đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc, UBND cấp xã triển khai thực hiện, tổng hợp, hoàn thành đến đâu, tổ chức kiểm tra, nghiệm thu đến đó; UBND cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện soát xét, kiểm tra, thẩm định để thực hiện hỗ trợ, giải ngân kinh phí kịp thời.

- Riêng đối với chính sách theo Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND, các địa phương soát xét, tổng hợp kết quả thực hiện đến tháng 9 năm 2024, nếu đã giải ngân hết nguồn kinh phí tạm cấp[[3]](#footnote-3), có văn bản đề xuất gửi các Sở, ngành phụ trách lĩnh vực và Sở Tài chính trước ngày 10/10/2024 để tổng hợp, tham mưu.

2. Đối với các chính sách chưa được giao kinh phí thực hiện:

Địa phương căn cứ quy định, quy trình thực hiện chính sách thực hiện soát xét, tổng hợp nhu cầu kinh phí, đề xuất hỗ trợ gửi các Sở, ngành phụ trách chính sách; các Sở, ngành phụ trách chủ trì soát xét, thẩm định, tổng hợp gửi Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định phương án hỗ trợ kinh phí đảm bảo quy định.

**III. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo:**

1. Định kỳ, vào ngày 15 và ngày 30 hằng tháng, các cơ quan, địa phương, đơn vị tổng hợp kết quả thực hiện, giải ngân kèm báo cáo bằng văn bản, trong đó nêu rõ những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, đề xuất giải pháp (nếu có) gửi các Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Cơ quan Thường trực các chương trình mục tiêu quốc gia; Sở Tài chính tổng hợp soát xét, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh và gửi Sở Nội vụ trước ngày 05 của tháng tiếp theo.

2. Giao Sở Nội vụ theo dõi, cập nhật việc thực hiện và giải ngân của các đơn vị, địa phương đưa vào nội dung đánh giá tổ chức, cá nhân thi đua khen thưởng, xếp loại cuối năm.

Yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND các xã và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung theo yêu cầu tại Văn bản này; chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện và giải ngân nguồn vốn thực hiện các chương trình MTQG, các Đề án, chính sách được giao cho đơn vị, địa phương mình quản lý./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Hồng Lĩnh** |
| - Như trên;  - TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Ban KTNS - HĐND tỉnh;  - Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;  - Trung tâm CB-TH tỉnh;  - Lưu: VT, TH, NL5. |

1. Các Chương trình MTQG: Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đạt 24%, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững mới đạt 9%; Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi đạt 29%;

   Các Đề án, chính sách tỉnh ban hành: Chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND đạt 4% kế hoạch; Chính sách nông thôn mới theo Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND đạt 17% kế hoạch; Chính sách hỗ trợ thực hiện Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, di cư tự do theo Nghị quyết số 111/2023/NQ-HĐND chưa giải ngân; Kinh phí đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đạt 9% kế hoạch; Chính sách, Đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND đạt 30%; Chính sách chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025 theo Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND chưa giải ngân. [↑](#footnote-ref-1)
2. Trong đó cần lưu ý các Đề án, chính sách: Chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND; Chính sách nông thôn mới theo Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND; Chính sách hỗ trợ thực hiện Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, di cư tự do theo Nghị quyết số 111/2023/NQ-HĐND; Kinh phí đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đạt; Chính sách, Đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND; Chính sách chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025 theo Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND;… [↑](#footnote-ref-2)
3. Tại Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-3)